

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒACỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 18/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Đổi tên Phòng Công chứng số 1 tỉnh Ninh Thuận thành Phòng Công chứng số 2
trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa và kiện toàn tổ chức**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 26 tháng 11 năm 2024;

*Căn cứ Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020
của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp
công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính
phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01
tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ
cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo
Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Nghị
định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về
cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số
47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số
120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành
lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.*

*Căn cứ Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày*

07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

Căn cứ Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

Căn cứ Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP.

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BTP ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực tư pháp ở địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thành lập Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa tại Tờ trình số 3149/TTr-STP ngày 26 tháng 12 năm 2025 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 7477/SNV-TCBC&CCVC ngày 30 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Đổi tên Phòng Công chứng số 1 tỉnh Ninh Thuận thành Phòng Công chứng số 2 trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Công chứng số 2, như sau:

1. Vị trí, chức năng

1.1. Phòng Công chứng số 2 là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa, do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập; có tư cách pháp nhân, có con dấu, trụ sở và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

2.1. Phòng Công chứng số 2 có chức năng cung cấp dịch vụ công chứng, chứng thực và thực hiện các nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật công chứng, chứng thực và quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Nhiệm vụ, quyền hạn về phục vụ quản lý nhà nước

a) Xây dựng Chương trình, Kế hoạch công tác dài hạn, hằng năm hoặc đột xuất hoặc các văn bản khác thuộc thẩm quyền của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực công chứng, chứng thực trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình, Kế hoạch công tác đã được phê duyệt; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật.

c) Tham gia xây dựng, góp ý dự thảo văn bản theo phân công của Lãnh đạo Sở Tư pháp hoặc theo yêu cầu của các đơn vị thuộc Sở Tư pháp, đơn vị thuộc các Sở, ngành khác có liên quan.

d) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo; tổng hợp, cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu về công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật.

2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn về cung cấp dịch vụ sự nghiệp công: Phòng công chứng thực hiện cung cấp dịch vụ công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật công chứng, chứng thực và quy định pháp luật khác có liên quan.

2.3. Thực hiện chế độ tài chính, kế toán; quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật.

2.4. Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, công tác thi đua, khen thưởng, quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, viên chức, người lao động của đơn vị theo phân cấp, ủy quyền và quy định của pháp luật.

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật chuyên ngành và các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Tư pháp giao theo phân cấp, ủy quyền và quy định của pháp luật.

3. Về nhân sự

Căn cứ vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và vị trí việc làm, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của Phòng Công chứng số 2, Trưởng phòng Công chứng số 2 quyết định số lượng người làm việc và hợp đồng lao động của Phòng Công chứng số 2, bảo đảm thẩm quyền quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Điều 3. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm:

1. Chỉ đạo phân bổ số lượng người làm việc, bố trí nhân sự tại Phòng Công chứng số 2 đảm bảo theo thẩm quyền quy định.

2. Chỉ đạo việc xây dựng, trình cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án tự chủ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Công chứng số 2; quản lý, kiểm tra việc tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo việc xây dựng, cập nhật điều chỉnh, phê duyệt Đề án vị trí việc làm, bảng mô tả công việc và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Phòng Công chứng số 2 theo quy định của pháp luật.

4. Căn cứ vào mức độ tự chủ của Phòng Công chứng số 2, chỉ đạo Phòng Công chứng số 2 tham mưu, đề xuất thành lập Hội đồng quản lý đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1378/QĐ-UB ngày 10 tháng 4 năm 2001 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đổi tên Phòng Công chứng Nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 723/QĐ-UBND 01 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Công chứng số 1.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính; Trưởng phòng Công chứng số 2 và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Long Biên